Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn
Cơ quan: Tỉnh Lạng Sơn
Thời gian ký: 06/10/2026 10:06:33

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Phụ lục

GIAO CHỈ TIÊU HỢP ĐỒNG THỰC HIỆN CÔNG VIỆC PHỤC VỤ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 235/2026/NĐ-CP NGÀY 26/6/2026 CỦA CHÍNH PHỦ CHO CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 06 /10/2026 của UBND tỉnh)

TT		Số lượng chỉ tiêu HĐLĐ phục vụ giao năm 2026					Ghi chú
		Tổng số	Bảo vệ	Tạp vụ	Nấu ăn (cấp dưỡng)	Khác	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
	Tổng cộng	**3.649**	**1.254**	**612**	**1.726**	**57**	
I	**CẤP TỈNH**	**266**	**105**	**54**	**105**	**2**	
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	266	105	54	105	2	
II	**CẤP XÃ**	**3.383**	**1.149**	**558**	**1.621**	**55**	
1	UBND xã Cao Lộc	45	14	5	26		
2	UBND xã Yên Bình	60	22	9	28	1	
3	UBND xã Lợi Bác	44	15	6	23		
4	UBND xã Kháng Chiến	39	14	6	19		
5	UBND xã Quốc Việt	36	11	5	20		
6	UBND xã Tân Tri	42	16	8	18		
7	UBND xã Châu Sơn	39	20	10	9		
8	UBND xã Tuấn Sơn	68	28	12	26	2	
9	UBND xã Tri Lễ	68	20	10	35	3	
10	UBND xã Ba Sơn	59	20	10	29		
11	UBND xã Công Sơn	30	13	4	13		
12	UBND xã Vạn Linh	46	19	9	17	1	
13	UBND xã Nhân Lý	45	21	11	13		
14	UBND xã Khuất Xá	46	12	6	27	1	
15	UBND xã Văn Lãng	41	18	8	15		
16	UBND xã Thái Bình	45	22	11	12		
17	UBND xã Tràng Định	45	17	8	20		
18	UBND xã Thụy Hùng	40	14	7	19		
19	UBND xã Đình Lập	34	12	9	12	1	
20	UBND xã Quan Sơn	39	11	7	21		
21	UBND xã Hoàng Văn Thụ	86	25	14	47		
22	UBND xã Hội Hoan	44	16	8	20		
23	UBND xã Thất Khê	76	30	15	31		
24	UBND xã Na Sầm	68	22	11	35		
25	UBND xã Bình Gia	47	12	7	27	1	

TT		Số lượng chỉ tiêu HĐLĐ phục vụ giao năm 2026					Ghi chú
		Tổng số	Bảo vệ	Tạp vụ	Nấu ăn (cấp dưỡng)	Khác	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
26	UBND xã Vân Nham	70	22	11	35	2	
27	UBND xã Xuân Dương	42	14	7	21		
28	UBND xã Kiên Mộc	38	10	5	23		
29	UBND xã Vũ Lăng	42	19	9	14		
30	UBND xã Tân Đoàn	40	14	7	16	3	
31	UBND xã Đoàn Kết	31	10	5	15	1	
32	UBND xã Tân Tiến	42	17	7	18		
33	UBND xã Điềm He	47	18	10	17	2	
34	UBND phường Lương Văn Tri	47	15	7	25		
35	UBND xã Thiện Long	40	16	8	14	2	
36	UBND xã Thiện Hòa	42	10	7	22	3	
37	UBND phường Tam Thanh	60	22	8	29	1	
38	UBND xã Chi Lăng	81	19	15	41	6	
39	UBND xã Lộc Bình	82	32	15	35		
40	UBND xã Hoa Thám	29	7	6	14	2	
41	UBND xã Khánh Khê	77	34	16	27		
42	UBND xã Hưng Vũ	29	10	2	17		
43	UBND xã Thiện Tân	59	20	10	26	3	
44	UBND xã Bắc Sơn	59	20	9	30		
45	UBND xã Đồng Đăng	81	26	13	42		
46	UBND xã Cai Kinh	38	14	6	14	4	
47	UBND xã Hữu Liên	31	13	6	10	2	
48	UBND xã Chiến Thắng	49	15	10	24		
49	UBND xã Tân Văn	43	14	7	19	3	
50	UBND xã Mẫu Sơn	42	8	3	30	1	
51	UBND xã Văn Quan	53	18	8	25	2	
52	UBND phường Đông Kinh	90	26	12	51	1	
53	UBND xã Quốc Khánh	54	13	6	34	1	
54	UBND xã Na Dương	83	34	17	32		
55	UBND phường Kỳ Lừa	122	33	15	72	2	
56	UBND xã Hữu Lũng	123	30	15	78		
57	UBND xã Tân Thành	64	22	10	31	1	
58	UBND xã Bằng Mạc	37	14	8	15		
59	UBND xã Quý Hòa	21	9	4	8		
60	UBND xã Nhất Hòa	27	9	4	14		
61	UBND xã Vũ Lễ	42	18	6	18		
62	UBND xã Thống Nhất	71	24	12	35		

TT		Số lượng chỉ tiêu HĐLĐ phục vụ giao năm 2026					Ghi chú
		Tổng số	Bảo vệ	Tạp vụ	Nấu ăn (cấp dưỡng)	Khác	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
63	UBND xã Yên Phúc	49	23	4	22		
64	UBND xã Thiện Thuật	40	7	6	25	2	
65	UBND xã Hồng Phong	34	6	6	21	1	